

ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ GÓP PHẦN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ KIỂM SOÁT LẠM PHÁT

CHU KHÁNH LÂN, ĐỖ THỊ BÍCH HỒNG

Bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, ngay từ đầu năm 2024, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành các chỉ thị về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng. Trong đó, quan điểm chỉ đạo xuyên suốt đối với điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng là chủ động bám sát diễn biến kinh tế thế giới và trong nước để triển khai đồng bộ các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, phục hồi sản xuất kinh doanh, tăng khả năng hấp thụ vốn cho nền kinh tế, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, an toàn hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng.

Từ khóa: Chính sách tiền tệ, tăng trưởng kinh tế, lạm phát

MONETARY POLICY MANAGEMENT CONTRIBUTING TO ECONOMIC GROWTH AND INFLATION CONTROL

Chu Khanh Lan, Do Thi Bich Hong

Following the Resolutions of the Party, the National Assembly, the Government, and the direction of the Prime Minister, from the beginning of 2024, the State Bank of Vietnam has issued directives on implementing key tasks of the banking sector, promoting digital transformation, ensuring information security in banking operations and the Action Program of the State Bank of Vietnam according to the direction of the Government, the Standing Committee of the Government, and the Prime Minister on banking operations. In particular, the consistent guiding principle for monetary policy management and banking operations is to proactively follow developments in the global and domestic economies to synchronously implement solutions to create favorable conditions for businesses and individuals to access bank credit, restore production and business, increase the absorption capacity of the economy, and timely meet the demand for credit capital, contributing to promoting growth with macroeconomic stability, inflation control, and the safety of the credit institution system.

Keywords: Monetary policy, economic growth, inflation

Ngày nhận bài: 17/12/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 25/12/2024

Ngày duyệt đăng: 31/12/2024

Kết quả điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng năm 2024

Trong năm 2024, công tác điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), tín dụng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức từ cả bên trong và bên ngoài nền kinh tế. Tuy vậy, hoạt động của ngành Ngân hàng nói chung và công tác điều hành CSTT, tín dụng của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) nói riêng đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của Đất nước.

Thứ nhất, điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh việc giữ nguyên các mức lãi suất điều hành, NHNN đã điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường tiền tệ, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng (TCTD) điều chỉnh mặt bằng lãi suất huy động và cho vay phù hợp với nhu cầu và khả năng tài chính của khách hàng. Ngoài ra, thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã yêu cầu các TCTD thực hiện công khai mức lãi suất cho vay bình quân, chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân đã giúp thị trường tín dụng hoạt động minh bạch hơn. Nhờ vậy, mặt bằng lãi suất cho vay đối với các khoản tín dụng được cấp mới tiếp tục có xu hướng giảm trong năm 2024, góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ kinh tế tăng trưởng, tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng với chi phí phù hợp hơn.

Thứ hai, tín dụng ngân hàng tiếp tục được điều hành theo hướng tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận tín dụng, triển khai các chương trình tín dụng ngành, lĩnh vực ưu tiên, tín dụng chính sách xã hội. Ngay từ đầu năm, NHNN đã giao toàn bộ chỉ tiêu cả năm cho các TCTD trên cơ sở mục tiêu tăng trưởng kinh tế, lạm phát được Quốc hội, Chính phủ thông qua và kết quả hoạt động của từng TCTD. Đến cuối tháng 8, NHNN đã thông báo mức tăng trưởng tín dụng tăng thêm theo thực tiễn đáp ứng nhu cầu tín dụng của nền kinh tế. Với các giải pháp đồng bộ của NHNN, tính đến cuối năm 2024, tín dụng toàn nền kinh tế tăng khoảng 15,08% so với cuối năm 2023. Cơ cấu tín dụng được duy trì hợp lý, tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế; tín dụng các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro tiếp tục được kiểm soát. Với thanh khoản hệ thống TCTD tốt và còn nhiều dư địa cho tăng trưởng tín dụng khi nền kinh tế tiếp tục phục hồi tích cực, rõ nét, các TCTD có điều kiện thuận lợi để cung ứng vốn cho nền kinh tế, khả năng cao sẽ hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2024 ở mức 15%. Ngoài ra, để tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng chính thức và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng, NHNN đã chỉ đạo các TCTD triển khai kịp thời và đồng bộ nhiều giải pháp như:

- Tăng trưởng tín dụng, đảm bảo chất lượng tín dụng, hướng tín dụng vào lĩnh vực ưu tiên, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân; triển khai tích cực các chương trình tín dụng ngành, lĩnh vực, như: Chương trình 120.000 tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư; Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản; các chương trình tín dụng chính sách xã hội; Chương trình mục tiêu quốc gia, cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng... Đặc biệt, trước những tác động to lớn của cơn bão Yagi, ngành Ngân hàng đã nhanh chóng triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị thiệt hại như: trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đối với các khoản nợ của khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của cơn bão...

- Tiết giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay; Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin tín dụng nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng...

- Tích cực truyền thông về chính sách cho vay, xây

dựng và triển khai các chương trình giáo dục tài chính trên truyền hình và các phương tiện truyền thông đại chúng để nâng cao nhận thức của người dân về các sản phẩm, dịch vụ tài chính; cảnh báo các hệ lụy để người dân phòng, tránh “tín dụng đen”.

- Làm việc trực tiếp tại một số địa phương về công tác tín dụng năm 2024 nhằm đánh giá kết quả hoạt động tín dụng; kết quả tháo gỡ và xử lý các khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận, hấp thụ vốn tín dụng trên địa bàn trong các tháng đầu năm 2024. Đánh giá nhu cầu và khả năng hấp thụ, tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn...

Thứ ba, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 (Đề án 689). Trong đó, ngành Ngân hàng đẩy mạnh việc cơ cấu lại, xử lý các TCTD yếu kém và xử lý nợ xấu, bảo đảm hệ thống các TCTD hoạt động ổn định, lành mạnh, hiệu quả, minh bạch, thực hiện tốt chức năng huy động và phân bổ nguồn vốn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng tín dụng cho nền kinh tế. NHNN đã tích cực chỉ đạo công tác xử lý các TCTD yếu kém, trong đó có việc hoàn thành chuyển giao bắt buộc hai ngân hàng kiểm soát đặc biệt.

Thứ tư, tăng cường hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, tập trung vào xây dựng các văn bản hướng dẫn Luật Các TCTD năm 2024 nhằm sớm đưa các nội dung quy định mới vào thực tiễn, tạo thuận lợi cho hoạt động của các TCTD và nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng cho các thành phần kinh tế.

Bối cảnh điều hành chính sách tiền tệ năm 2025 và những vấn đề đặt ra

Theo nhận định của các chuyên gia và tổ chức quốc tế, triển vọng kinh tế toàn cầu và thị trường quốc tế năm 2025 tiếp tục diễn biến phức tạp. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo kinh tế thế giới duy trì tăng 3,2%; Lạm phát toàn cầu dự kiến tiếp tục xu hướng giảm, ở mức 4,3%, trong đó các nước phát triển giảm về quanh mục tiêu 2%. Giá hàng hóa cơ bản thế giới diễn biến phức tạp và chịu rủi ro bởi nhiều yếu tố (kinh tế, chính trị, thời tiết, chính sách an ninh lương thực của các quốc gia...). Thị trường tài chính toàn cầu dự báo vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro...

Trong nước, năm 2025 được đánh giá có nhiều yếu tố thuận lợi cho tăng trưởng (như quyết tâm của Chính phủ thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng 2021-2025, các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn

liên tục thời gian qua và sẽ còn tiếp tục, FDI và khách quốc tế tăng trưởng tích cực). Bên cạnh đó, cũng có không ít khó khăn thách thức, như: Tăng trưởng thấp tại các đối tác lớn như: Mỹ, châu Âu, Trung Quốc, bảo hộ thương mại và biến động dòng vốn, hậu quả kéo dài của đại dịch COVID-19 lên đầu tư, tiêu dùng, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nước, khó khăn trên thị trường bất động sản. Một số tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2025 là 6,1-7,0% (IMF: 6,1%; WB: 6,5%; ADB: 6,2%; Standard Chartered: 6,7%; AMRO: 6,6%; UOB: 6,6%).

Lạm phát, dự báo đối mặt nhiều áp lực tăng giảm đan xen. Để góp phần đạt mục tiêu ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế từ 6,5-7% trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát bình quân khoảng 4,5%, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, NHNN cần:

Một là, theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế thế giới, trong nước để điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ CSTT, phối hợp hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế gắn với kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, ngoại hối và hệ thống ngân hàng. Điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, bám sát mục tiêu CSTT, hỗ trợ ổn định thị trường tiền tệ, ngoại tệ. Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến thị trường, kinh tế vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT; khuyến khích các TCTD tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục cấp tín dụng, tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ nền kinh tế. Điều hành tỷ giá linh hoạt nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ triển khai quá trình cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu. Đây là cơ sở quan trọng để kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô.

Hai là, điều hành tín dụng chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, đảm bảo an toàn hoạt động của TCTD. Tiếp tục chỉ đạo các TCTD: Hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu) theo chủ trương của Chính phủ; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn,

hiệu quả; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, tháo gỡ và thúc đẩy mở rộng tín dụng tiêu dùng đi đôi với an toàn, lành mạnh, góp phần hạn chế “tín dụng đen”.

Ba là, tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; tập trung thực hiện có hiệu quả phương án xử lý các TCTD yếu kém, triển khai cơ cấu lại các NHTM được kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Chỉ đạo các TCTD: (i) Đẩy mạnh xử lý nợ xấu, tăng cường tín dụng có hiệu quả đi kèm với tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng; trích lập dự phòng rủi ro theo quy định pháp luật, đặc biệt là đối với các khoản nợ được cơ cấu lại; (ii) Triển khai các giải pháp tăng cường năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong TCTD. Tích cực đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ngành Ngân hàng; tập trung thanh tra, giám sát các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các rủi ro, tồn tại và sai phạm của TCTD, góp phần bảo đảm an ninh, kỷ luật trên thị trường tiền tệ, ổn định kinh tế vĩ mô tạo điều kiện để kiểm soát lạm phát.

Tài liệu tham khảo:

1. Chính phủ, Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát;
2. Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 14/CT-TTg về triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô;
3. <https://www.sbv.gov.vn; imf.org>.

Thông tin tác giả:

PGS.TS. Chu Khánh Lâm - Phó Viện trưởng, Viện Chiến lược ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước
TS. Đỗ Thị Bích Hồng - Trưởng phòng Chiến lược ngành Ngân hàng, Viện Chiến lược ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước
Email: hongdobich@sbv.gov.vn